

CÔNG TY TNHH SX TM DV ĐỨC VIỆT
Lô A38-A39 CNN Diên Phú, Diên Khánh

Số: 1506/CV/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Ký bởi: SỞ
CÔNG
THƯƠNG
Ngày ký: 15-
06-2026
11:32:35
+07:00

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 06 năm 2026

CÔNG VĂN

V/v: Tự công bố sản phẩm bia

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 104.84
	Ngày: 15/6/2026
Chuyển:.....	Kính gửi: SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA
Số và ký hiệu HS:.....	

Tên công ty : CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT
Địa chỉ : Lô A38 – A39 cụm công nghiệp Diên Phú, xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại : 0258.3771055 Fax: 0258.3771088
Email : congtybiaducviet@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 4200605874
Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 17/GCNATTP-SCT do Sở Công thương Khánh Hòa cấp ngày 11/04/2025.

Kính trình quý cơ quan:

Công ty TNHH SX TM DV Đức Việt xin tự công bố sản phẩm bia tươi WINBEER

Đính kèm công văn là Hồ sơ tự công bố sản phẩm số: 15/BIA-DUCVIET/2026

Kính mong Quý cơ quan xem xét giải quyết.

Trân trọng cảm ơn.

GIÁM ĐỐC 

HỒ NGỌC THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 15/BIA-DUCVIET/2026

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT**

Địa chỉ: Lô A38-A39 cụm công nghiệp Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại : 0258.3771055 – 3771066 Fax: 0258. 3771088

Email: congybiaducviet@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 4200605874

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 17/GCNATTP-SCT do Sở Công thương Khánh Hòa cấp ngày 11/04/2025.

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: **BIA TƯƠI – NHÃN HIỆU WINBEEER**

2. Thành phần:

Nước, đại mạch (malt), gạo, hoa bia (houblon), men saccharomyces.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 15 ngày kể từ ngày sản xuất ở nhiệt độ 5 - 10°C đối với chai Inox 1 lít, 2 lít; Keg Inox 20 lít, 30 lít.
- 4 tháng kể từ ngày sản xuất đối với chai PET 750ml, 900ml
- Ngày sản xuất, hạn sử dụng được in trên thân chai.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Đóng trong chai PET 750ml, 900ml. Đóng gói bằng thùng giấy 12 chai/thùng.
- Đóng trong chai Inox 1 lít, 2 lít; Keg Inox 20 lít, 30 lít. Đóng gói bằng thùng nhựa hoặc rổ nhựa, quy cách 20 chai 1 lít/thùng (rổ) hoặc 10 chai 2 lít/thùng (rổ)



III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Mẫu nhãn được đính kèm theo hồ sơ

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Tiêu chuẩn cơ sở: Chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái : Dạng lỏng đặc trưng, đồng nhất
- Màu sắc : Màu vàng đặc trưng sản phẩm
- Mùi : Mùi thơm đặc trưng, không có mùi lạ
- Vị : Vị đắng dịu đặc trưng
- Bọt : Khi rót ra cốc có bọt trắng mịn

2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Áp dụng tiêu chuẩn cơ sở

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng etanol	%V	4,0% - 4,5%
2	Hàm lượng chất hòa tan ban đầu	%kl	20,0 – 24,0
3	Độ axit (số ml NaOH 1M trung hòa hết 100ml bia)		1,4 - 1,6

3. Chỉ tiêu hóa học: Áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Diacetyl	mg/L	0,2

4. Tiêu chuẩn vi sinh: Áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	1000
2	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	Không được có
3	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có
4	<i>Streptococcus faecal</i>	CFU/ml	Không được có
5	<i>E.coli</i>	vi khuẩn/ml	Không được có
6	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	100

5. Độc tố vi nấm: Áp dụng theo QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Patuline	µg/l	50

6. Hàm lượng kim loại nặng: Áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng thiếc (Sn)	mg/l	150

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Diễn Điện, ngày 15 tháng 06 năm 2026



GIÁM ĐỐC

HỒ NGỌC THẠNH



17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

101
102
103
104
105
106
107
108
109
110
111
112
113
114
115
116
117
118
119
120
121
122
123
124
125
126
127
128
129
130
131
132
133
134
135
136
137
138
139
140
141
142
143
144
145
146
147
148
149
150
151
152
153
154
155
156
157
158
159
160
161
162
163
164
165
166
167
168
169
170
171
172
173
174
175
176
177
178
179
180
181
182
183
184
185
186
187
188
189
190
191
192
193
194
195
196
197
198
199
200



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

TỈNH KHÁNH HÒA

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4200605874

Đăng ký lần đầu: ngày 13 tháng 07 năm 2005

Đăng ký thay đổi lần thứ: 10, ngày 09 tháng 01 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH ĐỨC VIỆT

2. Địa chỉ trụ sở chính

Lô A38-A39 cụm Công nghiệp Diên Phú, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0258.3771033 - 3771055

Fax: 02583.771088

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ : 8.300.000.000 đồng.

Bằng chữ: Tám tỷ ba trăm triệu đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	HỒ NGỌC THANH	Việt Nam	7 lô 14 Hoàng Hoa Thám, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	2.818.680.000	33,960	054037000 062	

2	NGUYỄN NGỌC LÊ	Việt Nam	01 Pasteur, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	2.425.260.000	29,220	056062006327
3	NGÔ CÔNG THẠNH	Việt Nam	Tổ 9 Tháp Bà, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	1.270.730.000	15,310	052063020096
4	HỒ NGỌC LÊ QUANG	Việt Nam	1012 đường 2/4, Phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	893.080.000	10,760	054074011320
5	HỒ THỊ DA THAO	Việt Nam	1/3/5 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	892.250.000	10,750	056178003135

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **HỒ NGỌC THẠNH**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *12/01/1937*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *054037000062*

Ngày cấp: *04/04/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *7 Lô 14 Hoàng Hoa Thám, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *7 Lô 14 Hoàng Hoa Thám, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*



Phạm Thị Phương Thảo



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA

Chứng nhận

Cơ sở: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT-THƯƠNG MẠI-DỊCH VỤ ĐỨC VIỆT

Loại hình sản xuất: Bia, Nước giải khát.

Chủ cơ sở: Ông Hồ Ngọc Thạnh

**Địa chỉ sản xuất: Lô A38-A39 Cụm công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú,
huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.**

Điện thoại: 0258.3771033

Fax: 0258.3771088

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Số cấp: 17/GCNATTP-SCT,
Giấy chứng nhận có hiệu lực đến
ngày 10/4/2028



Nguyễn Sanh Đương





NHÃN BIA WINBEER-750ML







SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM
KHÁNH HÒA

06 Quang Trung - Nha Trang
ĐT: 0258.3822948 - Fax: 0258.3814609

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VILAS 720

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

1. Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT
2. Địa chỉ : A38 - A39 - Cụm Công Nghiệp Diên Phú - Diên Điền - Khánh Hòa
3. Tên mẫu : Bia tươi nhãn hiệu Winbeer
4. Mã số mẫu : 1050.GH/26 GKNTTP
5. Mô tả mẫu : Mẫu đựng trong chai thủy tinh đóng kín miệng, do khách mang đến.
6. Thời gian lưu mẫu : Không lưu
7. Ngày gửi mẫu : 09/6/2026
8. Ngày nhận mẫu : 09/6/2026
9. Thời gian kiểm nghiệm : Từ 09/6/2026 đến 10/6/2026
10. Kết quả kiểm nghiệm :

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Kết quả	So với tiêu chuẩn
I	Chỉ tiêu hóa lý				-
01	Hàm lượng Etanol	TCVN 5562:2009	%V	4,07	-
02	Hàm lượng chất hòa tan ban đầu	TCVN 5565:1991	%kl	21,80	-
03	Độ acid (số ml NaOH 1M trung hòa hết 100ml bia)	TCVN 5564:2009	-	1,41	-
04	**Hàm lượng Diacetyl	TCVN 6058:1995	mg/L	0,16	≤ 0,2 (QCVN 6-3:2010/ BYT)
II	Chỉ tiêu vi sinh				QCVN 6-3:2010/ BYT
05	*Tổng số vi sinh vật hiếu khí	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022)	CFU/ml	1,4 x 10 ²	≤ 10 ³
06	*Coliforms	TCVN 6848:2007	CFU/ml	< 01	0
07	*E.coli	TCVN 7924-2:2008	CFU/ml	< 01	0
08	*C. perfringens	TCVN 4991:2005	CFU/ml	< 01	0

Địa chỉ: 06 Quang Trung, P. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258 3822948

Fax: 0258 3814609

Email: trungtamkiemnghiemkhanhhoa@gmail.com

Website: kiemnghiemkhanhhoa.gov.vn

RM 08c/QT 08/TTKN

Trang 1/2

09	* <i>Streptococcus faecalis</i>	TCVN 6189-2:2009	CFU/ml	0	0
10	*Tổng số nấm men, nấm mốc	TCVN 8275-1:2010	CFU/ml	< 01	≤ 10 ²
III	Hàm lượng độc tố vi nấm				QCVN 8-1:2011/ BYT
11	**Hàm lượng Patulin	-	µg/L	Không phát hiện	≤ 50
IV	Hàm lượng Kim Loại				QCVN 6-3:2010/ BYT
12	Hàm lượng Thiếc (Sn)	TCVN 7788:2007	mg/L	0	≤ 150

Kết luận: -

Ghi chú: (*): Phép thử được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);
(**): Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;
LOD: Giới hạn phát hiện, LOQ: Giới hạn định lượng.

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 6 năm 2026

GIÁM ĐỐC



Trần Phi Hùng



SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM
KHÁNH HÒA

06 Quang Trung - Nha Trang

ĐT: 0258.3822948 - Fax: 0258.3814609

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO



VILAS 720

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

1. Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT
2. Địa chỉ : A38 - A39 - Cụm Công Nghiệp Diên Phú - Diên Điền - Khánh Hòa
3. Tên mẫu : Nước dùng sinh hoạt
4. Mã số mẫu : 0739/26 GKNTTP
5. Mô tả mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa kín miệng, do khách mang đến.
6. Thời gian lưu mẫu : Không lưu
7. Ngày gửi mẫu : 20/4/2026
8. Ngày nhận mẫu : 20/4/2026
9. Thời gian kiểm nghiệm : Từ 20/4/2026 đến 24/4/2026
10. Kết quả kiểm nghiệm :

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Kết quả	Số với tiêu chuẩn
I	Chỉ tiêu hóa lý nước				QCVN 01 - 1:2024/ BYT
01	Màu sắc	TCVN 6185:2015	TCU	0,10	≤ 15
02	Độ đục	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,00	≤ 2
03	Độ pH	TCVN 6492:2011	-	6,71	6,0 - 8,5
04	*Pecmanganat	TCVN 6186:1996	mg oxy/L	0,43	≤ 2
05	Clo dư tự do	HI96724	mg/L	0,28	0,2 - 1,0
06	*As (Arsenic)	ISO 15586:2003	mg/L	Không phát hiện (LOD= 0,0006)	≤ 0,01
07	Amoni	Hach Method 8038	mg/L	0,02	≤ 1
08	Mùi	Cảm quan	-	Không mùi lạ	Không có mùi lạ
II	Chỉ tiêu vi sinh nước				QCVN 01- 1:2024/ BYT
09	*Coliforms	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	< 1
10	*E. coli	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	< 1
11	*P. aeruginosa	TCVN 8881:2011	CFU/100mL	0	< 1

Địa chỉ: 06 Quang Trung, P. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258 3822948

Fax: 0258 3814609

Email: trungtamkiemnghiemkhanhhoa@gmail.com

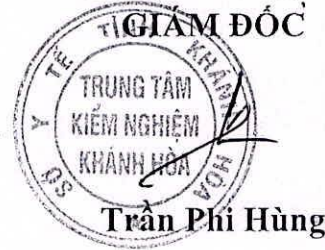
Website: kiemnghiemkhanhhoa.gov.vn

12	<i>Staphylococcus aureus</i>	SMEWW 9213B	CFU/100mL	0	< 1
----	------------------------------	-------------	-----------	---	-----

Kết luận: -

Ghi chú: (*) : Phép thử được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);
 (**): Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;
 LOD: Giới hạn phát hiện, LOQ: Giới hạn định lượng.

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 4 năm 2026



CHỨNG TỰ ĐỘNG BẢN CHÍNH
 Số chứng thực quyền số-SCT/BS
15-06-2026
 Ngày tháng năm





SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM
KHÁNH HÒA

06 Quang Trung - Nha Trang
ĐT: 0258.3822948 - Fax: 0258.3814609

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VILAS 720

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

1. Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH SX-TM-DV ĐỨC VIỆT
2. Địa chỉ : A38 - A39 - Cụm Công Nghiệp Diên Phú - Diên Điền - Khánh Hòa
3. Tên mẫu : Nước dùng sinh hoạt
4. Mã số mẫu : 0739/26 GKNTP
5. Mô tả mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa kín miệng, do khách mang đến.
6. Thời gian lưu mẫu : Không lưu
7. Ngày gửi mẫu : 20/4/2026
8. Ngày nhận mẫu : 20/4/2026
9. Thời gian kiểm nghiệm : Từ 20/4/2026 đến 24/4/2026
10. Kết quả kiểm nghiệm :

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị tính	Kết quả	So với tiêu chuẩn
I	Chỉ tiêu hóa lý nước				QCVN 01 - 1:2024/ BYT
01	Màu sắc	TCVN 6185:2015	TCU	0,10	≤ 15
02	Độ đục	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,00	≤ 2
03	Độ pH	TCVN 6492:2011	-	6,71	6,0 - 8,5
04	*Pecmanganat	TCVN 6186:1996	mg oxy/L	0,43	≤ 2
05	Clo dư tự do	HI96724	mg/L	0,28	0,2 - 1,0
06	*As (Arsenic)	ISO 15586:2003	mg/L	Không phát hiện (LOD= 0,0006)	≤ 0,01
07	Amoni	Hach Method 8038	mg/L	0,02	≤ 1
08	Mùi	Cảm quan	-	Không mùi lạ	Không có mùi lạ
II	Chỉ tiêu vi sinh nước				QCVN 01- 1:2024/ BYT
09	*Coliforms	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	< 1
10	*E. coli	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	< 1
11	*P. aeruginosa	TCVN 8881:2011	CFU/100mL	0	< 1

Địa chỉ: 06 Quang Trung, P. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258 3822948

Fax: 0258 3814609

Email: trungtamkiemnghiemkhanhhoa@gmail.com

Website: kiemnghiemkhanhhoa.gov.vn

12	<i>Staphylococcus aureus</i>	SMEWW 9213B	CFU/100mL	0	< 1
----	------------------------------	-------------	-----------	---	-----

Kết luận: -

Ghi chú: (*) Phép thử được VILAS công nhận (ISO/IEC 17025:2017);
 (**): Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ;
 LOD: Giới hạn phát hiện, LOQ: Giới hạn định lượng.

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 4 năm 2026

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG BẢN CHÍNH

Số chứng thực 007309, Quyển số-SCT/BS

Ngày 15 tháng 06 năm 2026

CÔNG CHỨNG VIÊN**Trần Bá Luận**